

Số: 3581 /TCT-CS

Hà Nội, ngày 26 tháng 8 năm 2014

V/v giảm tiền thuê đất theo NQ
02/NQ-CP.

Kính gửi: Cục Thuế thành phố Đà Nẵng.

Tổng cục Thuế nhận được Công văn số 1544/CT-QLĐ ngày 18/4/2013 của Cục Thuế thành phố Đà Nẵng về giảm tiền thuê đất theo Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 07/01/2013 của Chính phủ; Về vấn đề này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

- Tại điểm đ, khoản 2, Mục I Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 07/01/2013 của Chính phủ về một số giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, hỗ trợ thị trường, giải quyết nợ xấu quy định: “đ) Giảm 50% tiền thuê đất năm 2013, năm 2014 đối với các tổ chức kinh tế, hộ gia đình, cá nhân được nhà nước cho thuê đất mà số tiền thuê đất phải nộp theo quy định tại Nghị định số 121/2010/NĐ-CP ngày 30/12/2010 của Chính phủ tăng quá 2 lần so với mức nộp năm 2010 (theo chính sách thu tiền thuê đất trước ngày Nghị định số 121/2010/NĐ-CP có hiệu lực thi hành). Trường hợp tiền thuê đất sau khi được giảm vẫn lớn hơn 2 lần so với tiền thuê đất phải nộp của năm 2010 thì được giảm tiếp tiền thuê đất đến mức bằng 2 lần tiền thuê đất phải nộp của năm 2010.

Sửa đổi quy định về thủ tục giảm tiền thuê đất theo hướng đơn giản trong triển khai thực hiện (nội dung sửa đổi này cũng được áp dụng cho các trường hợp đủ điều kiện giảm tiền thuê đất trong năm 2012 nhưng chưa xử lý được do vướng mắc về hồ sơ).”

- Tại điểm a, điểm b, khoản 1, Điều 6 Thông tư số 16/2013/TT-BTC ngày 08/2/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện việc gia hạn, giảm một số khoản thu Ngân sách Nhà nước theo Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 07/01/2013 của Chính phủ quy định: “1. Đối tượng áp dụng

a) Tổ chức kinh tế (bao gồm cả các đơn vị sự nghiệp có thu, hợp tác xã), hộ gia đình, cá nhân được nhà nước cho thuê đất trả tiền thuê hàng năm từ trước ngày 31/12/2010, sử dụng đất đúng mục đích, trong năm 2011 thuộc diện phải điều chỉnh đơn giá thuê đất theo quy định tại Nghị định số 121/2010/NĐ-CP ngày 03 tháng 12 năm 2010 của Chính phủ và số tiền thuê đất phát sinh năm 2013, năm 2014 tăng hơn 02 lần so với số tiền thuê đất phát sinh năm 2010.

Số tiền thuê đất làm căn cứ xem xét giảm theo Nghị quyết số 02/NQ-CP và quy định tại Thông tư này là số tiền thuê đất phát sinh trong năm chưa trừ tiền bồi thường, hỗ trợ được trừ vào tiền thuê đất phải nộp theo quy định của pháp luật.

b) Các tổ chức kinh tế, hộ gia đình, cá nhân quy định tại điểm a Khoản này trong năm 2013, năm 2014 được giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước theo quy định khác mà số tiền thuê đất còn phải nộp sau khi đã trừ số tiền được giảm theo quy định khác đó lớn hơn 02 lần số tiền thuê đất phải nộp của năm 2010 thì cũng

được giảm tiền thuê đất phải nộp năm 2013, năm 2014 theo quy định tại Thông tư này.”

- Thông tư số 83/2012/TT-BTC ngày 23/5/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện việc miễn, giảm, gia hạn một số khoản thu Ngân sách Nhà nước theo Nghị quyết số 13/NQ-CP ngày 10/5/2012 của Chính phủ về một số giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, hỗ trợ thị trường quy định: “2. Điều kiện, trình tự, thủ tục và thẩm quyền giảm tiền thuê đất được thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 17969/BTC-QLCS ngày 30/12/2011 của Bộ Tài chính và các văn bản của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn Quyết định số 2093/QĐ-TTg ngày 23/11/2011 của Thủ tướng Chính phủ.”

Căn cứ các quy định nêu trên, quy định về thủ tục giảm tiền thuê đất theo Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 07/01/2013 của Chính phủ theo hướng đơn giản khi thực hiện. Trường hợp tổ chức kinh tế được nhà nước cho thuê đất mà số tiền thuê đất phải nộp theo quy định tại Nghị định số 121/2010/NĐ-CP của Chính phủ tăng quá 2 lần so với mức nộp năm 2010 (tính theo chính sách thu tiền thuê đất trước ngày Nghị định số 121/2010/NĐ-CP có hiệu lực); Nếu sau khi được giảm tiền thuê đất theo quy định khác, mà số tiền thuê đất còn phải nộp vẫn lớn hơn 02 lần số tiền thuê đất phải nộp của năm 2010 thì cũng được giảm tiền thuê đất phải nộp năm 2013, năm 2014 theo Thông tư số 16/2013/TT-BTC ngày 08/2/2013 của Bộ Tài chính nêu trên, mà không bị ràng buộc điều kiện quy định tại Thông tư số 83/2012/TT-BTC và tại Công văn số 17969/BTC-QLCS ngày 30/12/2011 của Bộ Tài chính nêu trên. Tuy nhiên, phải đảm bảo diện tích tính tiền thuê đất tính theo Nghị quyết số 02/NQ-CP phải tương ứng với diện tích đất thuê tại thời điểm năm 2010 để làm căn cứ so sánh.

Tổng cục thuế thông báo để Cục Thuế được biết./.

Nơi nhận: *Khi*

- Như trên;
- Vụ PC, QLCS, CST;
- Vụ PC-TCT;
- Lưu: VT, CS (2b).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Cao Anh Tuấn

09910778